

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương

Thực hiện Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về công tác phòng, chống mại dâm giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

a) Thực hiện đồng bộ các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, kinh tế - xã hội, hành chính, hình sự và các biện pháp khác trong phòng, chống tệ nạn mại dâm nhằm bảo vệ thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; góp phần tăng cường trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ sức khỏe nhân dân, thúc đẩy tiến bộ xã hội;

b) Lấy phòng ngừa là trọng tâm trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm; kết hợp phòng, chống tệ nạn mại dâm với phòng, chống tệ nạn ma túy và phòng, chống nhiễm HIV/AIDS;

c) Phát huy tính chủ động, trách nhiệm của chính quyền, các tổ chức, đoàn thể ở cơ sở trong công tác phòng, chống mại dâm;

d) Phát huy những kinh nghiệm hiệu quả trong công tác phòng, chống mại dâm từ những giai đoạn trước, đồng thời tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các tỉnh, thành phố trên cả nước để áp dụng phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

2. Mục tiêu

Tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn mại dâm; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và cộng đồng trong công tác phòng, chống mại dâm; tăng cường khả

năng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội để hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2025

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- 100% số xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên;

- Thông tin về phòng, chống mại dâm được đăng tải trên cơ quan báo chí cấp tỉnh ít nhất một tháng một lần;

- Ít nhất 70% người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; ít nhất 60% người lao động trong các khu công nghiệp; 80% học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng và thực hiện các chiến lược truyền thông về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm; giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm;

- Tăng cường tuyên truyền phòng ngừa đến toàn xã hội, chú trọng ở các khu vực miền núi, địa bàn có nhiều người di cư để hạn chế phát sinh mới số người tham gia mại dâm;

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết và tăng thời lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng;

- Đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động để thu hút giới trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, có tính tương tác cao tại các khu công nghiệp, trường học,...;

- Lồng ghép, thiết kế, phát triển các chương trình, tài liệu, công cụ truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa phương, cộng đồng, tập trung vào các đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động trong các cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, người lao động trong các khu công nghiệp về tác hại của tệ nạn mại dâm, pháp luật về phòng, chống mại dâm, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn;

- Tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phòng, chống mại dâm theo quy định hiện hành.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan tại địa bàn cơ sở.

a) Chỉ tiêu

- 100% các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm;

- 100% các huyện, thị xã, thành phố lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức điều tra, khảo sát, rà soát, đánh giá, dự báo về nhu cầu của người bán dâm có khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này;

- Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp;

- Xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các Chương trình an sinh xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.

a) Chỉ tiêu

- 100% tố giác, tin báo, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời;

- Hàng năm, số tội phạm liên quan đến mại dâm được xử lý theo quy định của pháp luật tăng 3%; tổ chức kiểm tra ít nhất 20% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn, đến năm 2025, 100% các cơ sở được kiểm tra ít nhất một lần.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình xử lý trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm giữa

các cơ quan quản lý nhà nước liên quan theo hướng mỗi khâu có một đầu mối cụ thể chịu trách nhiệm; thiết lập cơ chế liên ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm;

- Kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm (Đội kiểm tra 178) cấp tỉnh và cấp huyện theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động;

- Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh, dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm;

- Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự; tổ chức điều tra, khám phá các vụ án, triệt phá các tổ chức phạm tội liên quan đến mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến mại dâm từ cơ sở; kịp thời truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- Xây dựng, triển khai mô hình thí điểm (khi đủ điều kiện theo quy định) về phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng chống bạo lực giới, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm;

- Người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng đạt 90%.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, xây dựng các mô hình thí điểm theo hướng hỗ trợ trao quyền, tăng cường sự tham gia của các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm trong việc giải quyết các vấn đề liên quan;

- Hình thành mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm có sự tham gia của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, chuyên gia, cá nhân trong và ngoài nước và một số nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm;

- Tăng cường hỗ trợ, đầu tư nguồn lực để cải tạo, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở, mạng lưới cung cấp dịch vụ hỗ trợ về giáo dục nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

5. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- Ít nhất 80% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ cấp tỉnh và 70% ở cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng, biên soạn tài liệu, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng, chống mại dâm;

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành có liên quan; người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm hòa nhập cộng đồng; mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên các cấp về công tác phòng, chống mại dâm.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp hoàn thiện thể chế

a) Rà soát, đề xuất ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật nhằm hoàn thiện hành lang pháp lý về phòng, chống mại dâm, trong đó chú trọng đến các yếu tố về văn hóa, phong tục tập quán, trình độ nhận thức của từng bộ phận dân cư; cụ thể hóa trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, tổ chức khi để xảy ra tệ nạn mại dâm thuộc phạm vi quản lý;

b) Đề xuất sửa đổi, bổ sung các chế tài nghiêm minh để xử phạt hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự các hành vi vi phạm pháp luật về mại dâm; quy định rõ các biện pháp, giải pháp, nguồn lực và trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các giải pháp này;

c) Đề xuất các chính sách phòng ngừa, bảo vệ người chưa thành niên đối với hoạt động mại dâm; bảo đảm phát hiện sớm và xử lý nghiêm các hành vi vi

phạm quyền trẻ em trong lĩnh vực phòng, chống mại dâm, các hoạt động tội phạm liên quan đến mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới đối với người bán dâm để hòa nhập cộng đồng.

2. Giải pháp về tổ chức thực hiện

a) Yêu cầu các cấp ủy đảng phải đưa chương trình phòng, chống mại dâm vào văn kiện, nghị quyết và chiến lược về phát triển kinh tế - xã hội; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống mại dâm; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả phòng, chống mại dâm ở địa phương, đơn vị;

b) Xây dựng và ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp về công tác phòng, chống mại dâm, yêu cầu Ủy ban nhân dân báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết tại các kỳ họp thường kỳ của Hội đồng nhân dân cùng cấp;

c) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm đối với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc triển khai công tác phòng, chống mại dâm theo chức năng nhiệm vụ được phân công;

d) Ủy ban nhân dân các cấp phải đưa công tác phòng, chống mại dâm là một trong các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo thực hiện lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình an sinh xã hội; phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống ma túy, phòng, chống mua bán người;

đ) Tăng cường công tác phối hợp liên ngành, thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp, duy trì cơ chế trao đổi thông tin, báo cáo, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết giữa các cơ quan, ban, ngành ở cấp tỉnh và địa phương về công tác phòng, chống mại dâm;

e) Duy trì chế độ kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết ở các cấp nhằm rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hành và nhân rộng các mô hình, phương pháp, giải pháp có hiệu quả cao;

g) Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tăng cường chỉ đạo, tổ chức các hoạt động giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm của các sở, ngành và chính quyền các cấp.

3. Giải pháp về nguồn lực

a) Tập trung kinh phí của Nhà nước để thực hiện các hoạt động trọng điểm, ưu tiên; huy động nguồn lực, sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng vào các hoạt động phòng ngừa, hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm;

b) Đẩy mạnh xã hội hóa; huy động các tổ chức xã hội, tổ chức dựa vào cộng đồng; các câu lạc bộ, nhóm tự lực, nhóm đồng đẳng tham gia công tác hỗ trợ xã hội, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm;

c) Tổ chức thực hiện lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Ngân sách Trung ương: Hỗ trợ địa phương thực hiện Chương trình phòng chống mại dâm.

- Ngân sách địa phương: Được bố trí hàng năm trong dự toán ngân sách của các sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Từ nguồn tài trợ, huy động của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch hàng năm, hướng dẫn và triển khai các nội dung của Kế hoạch này;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan nghiên cứu, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật bảo đảm chất lượng dịch vụ hỗ trợ xã hội đối với người bán dâm;

c) Chủ trì thiết kế, phát triển các chương trình, các tài liệu, công cụ truyền thông về phòng, chống mại dâm; tổ chức tập huấn, trao đổi kinh nghiệm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành, các tổ chức có liên quan;

d) Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch thông tin, truyền thông về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng;

đ) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan kiện toàn Tổ công tác liên ngành phòng, chống mại dâm cấp tỉnh; kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành về phòng chống mại dâm (Đội kiểm tra 178) cấp tỉnh và hướng dẫn thành lập, kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm cấp huyện. Xây dựng kế hoạch và phối hợp với các sở, ngành có liên quan chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống mại dâm theo các nội dung của kế hoạch;

e) Chỉ đạo, tổ chức triển khai các giải pháp phòng ngừa tệ nạn mại dâm; xây dựng, phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ xã hội đối với người bán dâm; triển

khai thí điểm các mô hình theo hướng hỗ trợ trao quyền, tăng cường sự tham gia đối với các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm trong việc giải quyết các vấn đề liên quan của người bán dâm;

g) Xây dựng chế độ báo cáo, giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch; nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu về công tác phòng, chống mại dâm. Tổ chức các đoàn liên ngành kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm của các địa phương; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch báo cáo theo quy định.

2. Công an tỉnh

a) Chủ trì, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý an ninh trật tự đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm;

b) Chỉ đạo lực lượng công an các cấp tăng cường đấu tranh, triệt phá ổ nhóm đường dây, tổ chức tội phạm liên quan đến mại dâm, đặc biệt chú trọng đến các loại tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm, mại dâm trẻ em; thực hiện tốt công tác quản lý địa bàn, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh dịch vụ thực hiện các quy định về đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội;

c) Tăng cường phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai các biện pháp kiểm tra, xử lý vi phạm về phòng, chống mại dâm, cung cấp thông tin, giúp đỡ người bán dâm tiếp cận, sử dụng các dịch vụ hỗ trợ hoà nhập cộng đồng.

3. Sở Y tế

Chỉ đạo tăng cường công tác phối hợp với Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các biện pháp can thiệp giảm hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm; chỉ đạo Ngành Y tế các cấp thực hiện khám bệnh định kỳ đối với nhân viên của các cơ sở kinh doanh dịch vụ theo quy định.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương hàng năm, tham mưu trình UBND tỉnh bố trí ngân sách để triển khai thực hiện kế hoạch theo phân cấp của Luật ngân sách nhà nước, lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan để triển khai thực hiện nội dung của Kế hoạch. Tổ chức kiểm tra, giám sát, thanh quyết toán và hướng dẫn các đơn vị liên quan thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tăng cường chỉ đạo thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, du lịch nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đòi trụy, lợi dụng du lịch để tổ chức hoạt động

mại dâm; lồng ghép các nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở thường xuyên thực hiện hoạt động thông tin, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm; tuyên truyền để người dân hiểu, nhận biết và không truy cập các trang mạng có nội dung liên quan đến hoạt động mại dâm và các trang mạng có nội dung nhạy cảm; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành liên quan và địa phương xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chỉ đạo các trường trung học phổ thông và cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm, lồng ghép trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh, sinh viên; tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống đối với học sinh, sinh viên về phòng, chống mại dâm.

8. Sở Tư pháp

Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan trong việc đề xuất, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Dương, Báo Hải Dương

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên đưa nội dung tuyên truyền phòng, chống mại dâm vào các chương trình thông tin, truyền thông; nâng cao chất lượng nội dung và tăng thời lượng các chương trình về phòng, chống mại dâm.

10. Các sở, ngành khác là thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có trách nhiệm chủ động xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống mại dâm theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo đặc thù của ngành, đơn vị mình; chủ động bố trí kinh phí cho công tác này.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch này phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể của địa phương; lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trong việc thực hiện các chương

trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan ở địa phương; thành lập, kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm cấp huyện.

b) Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh về phòng, chống mại dâm; phối hợp trong công tác thông tin, tuyên truyền, kiểm tra xử lý vi phạm về phòng, chống mại dâm trên địa bàn quản lý; xây dựng, tổ chức cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

13. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn Viện Kiểm sát, Tòa án cấp huyện nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm sát, thẩm phán trong việc thực thi pháp luật về điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về truy tố, xét xử tội phạm liên quan đến mại dâm.

14. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên, các hội viên, đoàn viên trong hệ thống tổ chức mình tham gia vận động, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng, thực hiện Kế hoạch, định kỳ 06 tháng 01 năm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp). Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Lao động -Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ;
- Bộ LĐTBXH;
- TT Tỉnh uỷ;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành liên quan;
- Các thành viên BCD 138 tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu VP, VX. Lai(18).

(Để b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hùng